

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2026/HS-ST

Ngày: 18-3-2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Hồng Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Dương Ngô Phiên .

Ông Nguyễn Văn Chiến.

Thư ký phiên tòa: bà Ngô Thị Mai, Thư ký viên Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Bắc Ninh, Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thân Đức L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 05/5/1982 tại xã N, tỉnh Bắc Ninh; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Họ và tên cha: Thân Đức P- sinh năm 1954 (đã chết); Họ và tên mẹ: Hoàng Thị K- sinh năm 1958; Họ và tên vợ: Quan Thị T- sinh năm 1987; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an tỉnh B.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Quan Thị T, sinh năm 1987 – (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 10/11/2025, tại khu vực sân Trung tâm y tế T1 thuộc thôn Đ, xã T, tỉnh Bắc Ninh. Tổ công tác của Công an xã T, tỉnh Bắc Ninh kiểm tra phát hiện bắt quả tang Thân Đức L- sinh năm 1982, trú tại thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

- Thu giữ ở trong túi áo khoác bên phải L mặc trên người 01 (một) bao thuốc nhãn hiệu “Thăng Long” bên trong bao thuốc lá có chứa: 01 (một) túi nilong màu trắng một đầu có rãnh khoá có đường kẻ màu đỏ bên trong có chứa 04 (bốn) gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong các gói giấy đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroin; 02 (hai) gói giấy đều có đặc điểm mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng bên trong hai gói giấy đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroin; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa 01 (một) viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp. Tất cả số vật chứng trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT L”.

- 01 (một) chiếc xe máy điện màu trắng biển kiểm soát 98MĐ8-061.40, đã cũ, đã qua sử dụng.

Sau khi bắt quả tang, Công an xã T đã xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Thân Đức L, kết quả L dương tính với chất ma túy trong cơ thể và thu mẫu nước tiểu của L được niêm phong trong 01 chai nhựa ký hiệu "NT Lợi".

Cùng ngày 10/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã tiến hành khám xét nơi ở của Thân Đức L nhưng không thu giữ gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 10/11/2025, Cơ quan điều tra Công an tỉnh B ra Quyết định trưng cầu giám định vật chứng niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT Lợi” có phải là ma túy không, loại ma túy gì, khối lượng bao nhiêu và trưng cầu giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu giữ của Thân Đức L.

Tại kết luận giám định số 3339/KL-KTHS ngày 11/11/2025 của phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

- Chất cục bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu “QT L” gửi giám định có khối lượng 0,2392 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine (H).

- Viên nén màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu “QT L” gửi giám định có khối lượng 0,0984 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- Trong mẫu nước tiểu ghi thu của Thân Đức L, sinh năm 1982, HKTT: thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh (đựng trong 01 (một) chai nhựa ký hiệu “NT Lợi”) gửi giám định có tìm thấy M (là thành phần chuyển hóa của H (H)).

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bắt quả tang Thân Đức L khai nhận như sau: Bản thân L là người nghiện ma túy H1 đang tham gia điều trị nghiện các

chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone) tại Trung tâm y tế T1 từ 10/11/2022. Đầu tháng 10 năm 2025, L đi làm thuê ở khu vực khu Công nghiệp Đ thuộc phường N, tỉnh Bắc Ninh và hỏi mua ma túy của người đàn ông không quen biết với số tiền 400.000 đồng tại khu vực gầm cầu vượt đường Q khu công nghiệp Đ. Người bán ma túy đưa cho L 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” bên trong có chứa 01 (một) túi nilon màu trắng có rãnh khóa có đường kẻ màu đỏ bên trong có chứa 05 (năm) gói giấy đều có cùng đặc điểm có mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng bên trong mỗi gói giấy đều có chứa chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine; 02 (hai) gói giấy cùng có mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng bên trong có chứa 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng là ma túy tổng hợp. L cầm ma túy mua được rồi cất vào túi áo khoác mang về nhà để sử dụng dần. Đến ngày 09/11/2025, L bỏ ra 01 gói ma túy Heroin mua trước đó ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể tại khu vực chuồng gà của gia đình, số ma túy còn lại L cất giấu trong người để sử dụng dần. Đến khoảng 07 giờ ngày 10/11/2025, L điều khiển xe máy điện biển kiểm soát 98MĐ8- 061.40 từ nhà đến Trung tâm y tế T1 để uống thuốc Methadone thì bị tổ công tác của Công an xã T kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 06/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Bắc Ninh truy tố bị cáo Thân Đức L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phân xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Bắc Ninh thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thân Đức L từ 3(ba) năm 2(hai) tháng đến 3(ba) năm 06(sáu) tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 10/11/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong ký hiệu PS3A 118137, bên trong túi niêm phong có vỏ đựng mẫu vật và mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,1602 gam chất cục bột màu trắng; 0,0347 gam viên nén màu hồng.

- Trả lại cho chị Quan Thị T: 01 (một) chiếc xe máy điện, màu trắng, biển kiểm soát: 98MĐ8- 061.40, xe cũ, qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3-Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Quan Thị T được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, sự vắng mặt của chị T không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt chị T.

[2]. Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thừa nhận: Hồi 07 giờ 30 phút ngày 10/11/2025, tại Trung tâm y tế T1 thuộc thôn Đ, xã T, tỉnh Bắc Ninh; Công an xã T, tỉnh Bắc Ninh kiểm tra phát hiện bắt quả tang Thân Đức L- sinh năm 1982, trú tại thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2392 gam ma túy Heroin và 0,0984 gam ma túy Methamphetamine đều nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản làm việc, biên bản xác minh, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Do đó hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 53/CT-VKS, ngày 06/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Bắc Ninh truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, bản sắc văn hoá, thuần phong mỹ tục của dân tộc, phá hoại hạnh phúc gia đình, tác động nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta luôn chú trọng đấu tranh ngăn chặn. Hành vi phạm tội của bị cáo còn là mầm mống của các loại tội phạm khác có thể xảy ra, ảnh hưởng tới lao động sản xuất, gây hoang mang dao động và làm bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và góp phần răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ các tình tiết trên, Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đặc biệt trong tình hình xã hội hiện nay, tội phạm ma túy đang gia tăng, gây mất trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo thật nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe riêng đối với bị cáo và đảm bảo tác dụng phòng ngừa đối với tội phạm nói chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,1602 gam chất cục bột màu trắng; 0,0347 gam viên nén màu hồng (mẫu vật hoàn lại sau giám định) là bị cáo sử dụng để phạm tội ma túy, vật chứng nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy điện, màu trắng, Biển kiểm soát: 98MĐ8 - 061.40, xe cũ, qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng là tài sản của chị Quan Thị T vợ của bị cáo, chị T không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho chị T.

[8]. Các vấn đề khác:

Đối với chị Quan Thị T không biết việc bị cáo sử dụng xe của chị và việc phạm tội nên chị T không vi phạm pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho L tại khu vực gầm cầu vượt đường Q khu công nghiệp Đ thuộc phường N, tỉnh Bắc Ninh do L không rõ tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Thân Đức L vào ngày 09/11/2025 tại thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh: Quá trình điều tra xác định, Thân Đức L là đối tượng nghiện ma túy, tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm y tế T1 từ năm 2022. Cơ quan điều tra đã thu thập hồ sơ tiếp nhận, điều trị nghiện đối với L và xác định không đảm bảo theo quy định của Luật phòng chống ma túy và các văn bản hướng dẫn (không thực hiện xác định tình trạng nghiện, không có Quyết định điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone) nên chưa đủ căn cứ để khởi tố L về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Ngày 02/02/2026, Cơ quan điều tra đã có Công văn và chuyển các tài liệu liên quan đến Công an xã N, tỉnh Bắc Ninh để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định là đúng quy định pháp luật.

[9]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh và hình phạt:

Xử phạt bị cáo Thân Đức L 03 (ba) năm 03(ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 0,1602 gam chất cục bột màu trắng; 0,0347 gam viên nén màu hồng là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trả lại chị Quan Thị T 01 (một) chiếc xe máy điện, màu trắng, Biển kiểm soát: 98MĐ8 -061.40, xe cũ, qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9- Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30- Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Khu vực 3-Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- CQĐT, CQTHAHS tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 02 – CA tỉnh Bắc Ninh;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hồng Thảo